

**Biểu mẫu 21**

(Đính kèm Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ban hành ngày 28/12/2017 của BGD&ĐT)

**THÔNG BÁO**

**Công khai tài chính của cơ sở giáo dục đại học, trường cao đẳng sư phạm, trung cấp sư phạm năm học 2020-2021**

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Học phí/1SV/năm	Dự kiến học phí/1SV của cả khóa học
<b>I</b>	<b>Học phí chính quy chương trình đại trà</b>			
1	Tiến sĩ	Triệu đồng/năm		
	Khối ngành...	Triệu đồng/năm		
2	Thạc sĩ	Triệu đồng/năm		
	Khối ngành Quản trị kinh doanh	Triệu đồng/năm	89.70	134,50
	Khối ngành Ngôn ngữ Anh		59,00	118,00
3	Đại học	Triệu đồng/năm		
	Khối ngành II	Triệu đồng/năm	73.60	294.40
	Khối ngành III	Triệu đồng/năm	63.48	253.91
	Khối ngành V	Triệu đồng/năm	67.30	269.20
	Khối ngành VII	Triệu đồng/năm	66.37	265.47
<b>II</b>	<b>Học phí chính quy chương trình khác</b>			
1	Tiến sĩ	Triệu đồng/năm		
	Khối ngành...	Triệu đồng/năm		
2	Thạc sĩ	Triệu đồng/năm		
	Khối ngành...	Triệu đồng/năm		
3	Đại học	Triệu đồng/năm		
	Khối ngành Nhà hàng liên kết quốc tế Vatel Pháp	Triệu đồng/năm	93,00	279,00
4	Cao đẳng sư phạm	Triệu đồng/năm		
5	Trung cấp sư phạm	Triệu đồng/năm		
<b>III</b>	<b>Học phí hình thức vừa học vừa làm</b>			
1	Đại học	Triệu đồng/năm		
	Khối ngành...	Triệu đồng/năm		
2	Cao đẳng sư phạm			
3	Trung cấp sư phạm			



IV	Tổng thu năm 2019	Tỷ đồng		Chưa chốt năm tài chính chưa có khoản này
1	Từ ngân sách	Tỷ đồng		
2	Từ học phí	Tỷ đồng		
3	Từ nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ	Tỷ đồng		
4	Từ nguồn hợp pháp khác	Tỷ đồng		

TP HCM, ngày 30 tháng 06 năm 2020

Người lập biểu

Hà Thị Hoa Mai



HIỆU TRƯỞNG *th*

Nguyễn Ngọc Điện

